

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA RƯỢU NƯỚC GIẢI KHÁT VIGER



TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

VIỆT TRÌ, THÁNG 05/2020

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 bằng văn bản

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP BIA RƯỢU NƯỚC GIẢI KHÁT VIGER

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP bia rượu nước giải khát Viger;
Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty CP bia rượu nước giải khát Viger tại văn bản số 11/NQ-VIBECO-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2020;
Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-VIBECO-HĐQT ngày 10/5/2020 của Hội đồng quản trị Công ty CP bia rượu nước giải khát Viger,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty CP bia rượu nước giải khát Viger theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Cụ thể như sau:

1. Thời gian

- 1.1. Thời gian thực hiện: Ngày 28 tháng 5 năm 2020.
- 1.2. Thời gian gửi phiếu lấy ý kiến đã biểu quyết: Ngày 06 tháng 6 năm 2020 (tính theo đầu bưu điện).

2. Nội dung

- 2.1. Thông qua các báo cáo
 - Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch, nhiệm vụ năm 2020.
 - Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán và kế hoạch tài chính năm 2020.
 - Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch, nhiệm vụ năm 2020.
- 2.2. Thông qua các tờ trình thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ
 - Phương án phân chia lợi nhuận năm 2019.
 - Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.
 - Mức thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2020.
 - Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020.

3. Thành phần

Tất cả các cổ đông của Công ty tại thời điểm chốt danh sách ngày 23/5/2020.

Điều 2. Hội đồng quản trị giao cho Tổng giám đốc triển khai các công việc cần thiết để chuẩn bị và tổ chức lấy ý kiến cổ đông theo đúng quy định của Công ty và pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. HĐQT, Ban TGD, các Phòng ban, đơn vị Công ty CP bia rượu nước giải khát Viger có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Cổ đông của Công ty;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Niêm yết tại Công ty;
- Đăng tải trên website của Công ty;
- Lưu VT.



Trần Thị Lê Châm

Việt Trì, ngày 28 tháng 05 năm 2020

**DANH MỤC TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

I. Các quyết định, thông báo tổ chức Đại hội đồng cổ đông

1. Quyết định tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 bằng văn bản.

II. Các báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch, nhiệm vụ năm 2020.
2. Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán và kế hoạch tài chính năm 2020.
3. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch, nhiệm vụ năm 2020.

III. Các tờ trình trình Đại hội đồng cổ đông

1. Phương án phân chia lợi nhuận năm 2019.
2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.
3. Mức thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2020.
4. Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020.

IV. Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Nơi nhận:

- Cổ đông của Công ty;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Niêm yết tại Công ty;
- Đăng tải trên website của Công ty;
- Lưu VT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trần Thị Lệ Châm

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kết quả hoạt động năm 2019; Kế hoạch, nhiệm vụ năm 2020

Kính thưa Đại hội đồng cổ đông,

Thực hiện trách nhiệm và quyền hạn theo quy định, HĐQT Công ty CP bia rượu nước giải khát Viger trân trọng báo cáo Đại hội kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch, nhiệm vụ năm 2020, như sau:

PHẦN I: ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Năm 2019 tình hình kinh tế trong nước đạt thành tựu nổi bật, tăng trưởng kinh tế (GDP) đạt 7,02%. Lạm phát được kiểm soát, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) chỉ ở mức 2,73% - thấp nhất trong 3 năm gần đây. Tỷ giá, thị trường ngoại tệ được kiểm soát tốt; Thị trường chứng khoán tiếp tục phát triển, trở thành kênh huy động vốn quan trọng cho nền kinh tế; Quản lý thị trường, giá cả, phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại được tăng cường. Thị trường đồ uống tiếp tục cạnh tranh khốc liệt, năng lực cạnh tranh ngành và doanh nghiệp còn nhiều hạn chế. Tăng trưởng sản lượng của ngành bia đang có dấu hiệu chậm lại và có sự suy giảm sản lượng ở khu vực miền Bắc.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2019

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD chủ yếu

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và toàn thể cán bộ, công nhân viên Công ty cổ phần bia rượu nước giải khát Viger đã nỗ lực vượt qua khó khăn; Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và chương trình, nhiệm vụ của Ban điều hành. Kết quả SXKD đạt được như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2018	KH 2019	TH 2019	So sánh (%)	
						TH 2018	KH 2019
A	B	C	1	2	3	4=3/1	5=3/2
1	Giá trị SXCN	Tr.đ	31.977,0	33.502	33.709,0	104,77	100,62
2	Doanh thu	Tr.đ	88.016,6	53.067	90.244,8	102,53	170,05
3	Lợi nhuận	Tr.đ	2.730,6	1.181	1.286,9	47,13	108,97
4	Nộp ngân sách	Tr.đ	36.545,0	36.498	36.682,0	100,37	100,50
5	Thu nhập BQ (người/tháng)	Tr.đ	6,91	7,15	7,25	104,92	101,40

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm

2.1. Kết quả sản xuất

Thực hiện nhiều giải pháp cải tiến công nghệ, chất lượng sản phẩm, bao bì, mẫu mã; Tập trung tổ chức sản xuất bia theo khung thời vụ kết hợp gia công sản phẩm thạch và nước giải khát trên cơ sở kế hoạch tác nghiệp cụ thể, khai thác hiệu quả các nguồn lực và tận dụng tốt nhất các cơ hội kinh doanh.

- Sản lượng bia sản xuất (quy lít) năm 2019 đạt 92,57% kế hoạch và tăng 13,23% so với năm 2018.

- Sản lượng nước giải khát đạt 90,17% KH và bằng 77,09% so với năm 2018.

2.2. Kết quả phát triển thị trường và tiêu thụ sản phẩm

Công ty tiếp tục tổ chức lại hệ thống bán hàng; thường xuyên đánh giá, giám sát và hỗ trợ đôn đốc các vùng thị trường, đặc biệt là các vùng thị trường mới, thị trường có mức tăng trưởng thấp trong năm 2018. Từ đó đề ra các giải pháp cụ thể hữu hiệu và tăng độ phủ của sản phẩm cũng như tăng thị phần trong năm 2019. Mặt khác, cơ chế, chính sách bán hàng

được linh hoạt theo từng vùng thị trường, các vùng chủ động điều tiết các chương trình kích cầu để gia tăng sản lượng sản phẩm tiêu thụ.

2.3. Công tác quản trị doanh nghiệp

a) Công tác kinh tế kế hoạch và quản trị tác nghiệp

Chủ động cân đối kế hoạch hàng năm và chủ động phòng ngừa rủi ro, ứng phó kịp thời biến động thị trường và diễn biến bất thường của thời tiết; Tổ chức tốt công tác cung ứng vật tư, nguyên liệu chặt chẽ theo thời vụ sản xuất, bảo đảm dự trữ hợp lý, chất lượng, giá cạnh tranh, đáp ứng tiến độ sản xuất.

b) Công tác quản lý kỹ thuật và sửa chữa máy móc thiết bị

Tập trung đánh giá thực trạng dây chuyền, thiết bị sản xuất và tổ chức thực hiện kế hoạch sửa chữa bảo dưỡng, phương án cải tạo, nâng cấp thiết bị tiết kiệm, hợp lý; Xây dựng và kiểm soát chặt định mức kinh tế kỹ thuật, định mức lao động theo thời vụ; Kiểm soát chặt giá thành và chất lượng sản phẩm; Thúc đẩy tinh thần sáng tạo và sáng kiến cải tiến kỹ thuật. Công tác an toàn sản xuất, an toàn lao động, vệ sinh thực phẩm và môi trường luôn được quan tâm và thực hiện đúng quy định.

c) Công tác tài chính

Quản lý chặt chẽ tài sản và vốn. Chủ động cân đối vốn linh hoạt, kịp thời cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Tăng cường quản lý công tác mua sắm, dự trữ vật tư kỹ thuật và quản trị tồn kho. Kiểm soát chặt chẽ yếu tố đầu vào, chi phí bán hàng, chi phí quản lý, công nợ, ... và luân chuyển tiền hàng. Các chỉ tiêu khả năng thanh toán ở ngưỡng an toàn; Tình hình tài chính của Công ty khá lành mạnh. Tỷ suất sinh lời/vốn đầu tư của chủ sở hữu năm 2019 đạt 5,36%.

d) Công tác tổ chức - lao động và tiền lương

Quyết liệt cơ cấu lại tổ chức, bộ máy và định biên lại lao động tinh, gọn theo vị trí công việc; Tập trung đổi mới quản trị SXKD, trọng tâm là tổ chức lại chỉ huy điều hành và tác nghiệp thời vụ. Giữ vững tổ chức, giữ vững đội ngũ và kỷ luật nội bộ; Chăm lo việc làm, đời sống, quyền lợi và đảm bảo mức thu nhập bình quân cho người lao động.

2.5. Công tác kiểm tra, giám sát

Công tác giám sát và tự kiểm tra được tăng cường ở tất cả các cấp quản lý - nhất là ở một số lĩnh vực trọng yếu - như: Luân chuyển tiền, hàng; Tiêu thụ sản phẩm; Chính sách bán hàng; Đầu tư mua sắm.

3. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Ban điều hành

3.1. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị

HDQT quyết liệt chỉ đạo Công ty thực hiện và cơ bản hoàn thành Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019; Đã định hướng, chỉ đạo và giám sát thực thi nhiệm vụ cần trọng và trách nhiệm trên các lĩnh vực hoạt động; Chú trọng tái cơ cấu, sắp xếp lại, phát huy và nâng cao chất lượng các nguồn lực; Đổi mới phương thức quản trị và kiểm soát quá trình SXKD của Công ty; Quyết liệt tổ chức lại sản xuất, tổ chức lại tiêu thụ và phát triển thị phần sản phẩm bia; Chú trọng dự báo sớm, xây dựng kế hoạch tác nghiệp thời vụ, chính sách tiêu thụ, ... và thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm khắc phục, cải thiện nhanh chóng các khâu yếu, điểm yếu; Mặt khác, thực hiện tiết giảm sâu và kiểm soát chặt chẽ chi phí, nâng cao năng suất lao động, hiệu suất tổng hợp và hiệu quả của Công ty.

Năm 2019, HDQT đã tổ chức 4 cuộc họp định kỳ, nhiều cuộc họp đột xuất và tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản. Các quyết nghị, chỉ thị của HDQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất của các thành viên. Chủ tịch HDQT tham gia họp và thường xuyên làm việc với Ban Tổng giám đốc hoặc bộ phận, cán bộ liên quan để kịp thời chỉ đạo, hỗ trợ giải quyết các vấn đề cấp thiết. Đến hết 31/12/2019, các nội dung quyết nghị đã thực hiện xong.

Các cuộc họp HDQT (trực tiếp và lấy ý kiến bằng văn bản) đều mời Trưởng BKS tham dự. Tài liệu của HDQT phát hành được gửi tới BKS theo quy định. HDQT thường xuyên trao đổi với BKS để chủ động giám sát, đánh giá và đưa ra các khuyến cáo, khuyến nghị nhằm bảo đảm các hoạt động của Công ty là hữu hiệu nhất. Chủ tịch HDQT và các thành viên HDQT đã nỗ lực, với tinh thần trách nhiệm cao - đã hoàn thành nhiệm vụ năm 2019.

3.2. Thủ lao và kinh phí hoạt động năm 2019 của Hội đồng quản trị

Tổng chi phí HĐQT và BKS là 359,57 triệu đồng (trong đó: tiền thù lao của HĐQT là 348 triệu đồng; Chi phí khác 11,57 triệu đồng) bằng 33,61% mức kinh phí theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2019⁽¹⁾.

3.3. Đánh giá hoạt động của Tổng giám đốc và Ban điều hành

Tổng giám đốc và BDH triển khai thực hiện nghiêm túc chỉ thị, quyết nghị của HĐQT, đã tuân thủ các quy định của Nhà nước, điều lệ và quy chế quản lý nội bộ của Công ty; Tập trung điều hành và cân đối kế hoạch hàng năm và kế hoạch thời vụ; Triển khai tổ chức lại hệ thống sản xuất và tiêu thụ sản phẩm bia theo chỉ đạo của Hội đồng quản trị Công ty. Tổng giám đốc và Ban điều hành đã tiếp thu và khắc phục nhiều tồn tại, hạn chế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã đánh giá trong các kỳ họp thường kỳ, định kỳ; Chăm lo việc làm, thu nhập và đời sống của người lao động. Hội đồng quản trị đánh giá TGD và BDH hoàn thành nhiệm vụ ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị giao.

* Kết quả đạt được như đã báo cáo ở các phần trên.

4. Những tồn tại và thách thức

4.1. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch: Chỉ tiêu giá trị sản xuất công nghiệp, sản lượng sản phẩm sản xuất và tiêu thụ không hoàn thành kế hoạch- nguyên nhân chủ yếu do thời tiết năm 2019 diễn biến phức tạp - mưa nhiều, mưa trái mùa trong các tháng cao điểm và các quy định về chống lạm dụng rượu, bia của nhà nước nên tiêu thụ đồ uống có cồn gặp nhiều khó khăn.

4.2. Quy mô và trình độ công nghệ, thiết bị sản xuất hạn chế; Tồn thất trên dây chuyền sản xuất còn lớn. Năm 2019, Công ty đã tạm dừng sản xuất bia chai do hiệu quả thấp.

4.3. Chất lượng sản phẩm chưa thực sự ổn định, một số thời điểm nhất định vẫn còn hiện tượng khách hàng phản ánh về chất lượng bia hơi. Công tác quản lý máy móc thiết bị, quản lý công nghệ, nghiên cứu khoa học, ứng dụng và phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật còn rất hạn chế; năng suất lao động tuy có tăng hơn so năm 2018 nhưng vẫn còn thấp dẫn tới thu nhập thấp.

4.4. Công cụ quản lý chưa tiên tiến, năng lực đội ngũ quản trị ở các cấp quản lý còn hạn chế. Chưa xây dựng quy hoạch và chiến lược phát triển nguồn nhân lực, chế độ đãi ngộ, chính sách tuyển dụng, đào tạo và huấn luyện ... dẫn tới đội ngũ cán bộ kế cận vừa yếu vừa thiếu.

PHẦN II: PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2020

Năm 2020, kinh tế thế giới và trong nước tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn và rủi ro lớn. Theo Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) dự báo, tốc độ tăng trưởng kinh tế của Việt Nam năm 2020 sẽ đạt mức 4,8% do tác động của dịch viêm đường hô hấp cấp Covid-19 và sự suy giảm thương mại toàn cầu. Hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp ngành đồ uống có cồn (đặc biệt là các thương hiệu nhỏ) bị ảnh hưởng trực tiếp do tác động kép từ dịch bệnh Covid-19 và Nghị định 100/2019/NĐ-CP. Dự báo tốc độ tăng trưởng ngành bia rượu giảm 20% so với năm 2019.

II. TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU KẾ HOẠCH NĂM 2020

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	So sánh (%)
A	B	C	1	2	3 = 2/1
1	Giá trị SXCN	Triệu đồng	33.709,0	25.455,0	75,5
2	Doanh thu thuần	Triệu đồng	90.244,8	47.394,0	52,5
3	Nộp ngân sách	Triệu đồng	36.682,0	30.277,0	82,5
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	1.286,9	142,0	11,3
5	Thu nhập BQ người lao động	Trđ/ng/th	7,25	7,01	96,7
6	Cổ tức	%	3,0	0,0	-

⁽¹⁾Theo NQ ĐHĐCĐ, kinh phí hoạt động năm 2019 của HĐQT và BKS được phép chi là 1.069,95 triệu đồng.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2020

1. Huy động mọi nguồn lực, tập trung chỉ đạo, điều hành, thực hiện đồng bộ nhiệm vụ và giải pháp thiết thực để đẩy mạnh SXKD, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020.

2. Đầu tư phát triển nâng cao năng lực sản xuất, đa dạng hóa sản phẩm. Đẩy mạnh liên kết hợp tác phát triển sản phẩm, khai thác hiệu quả dây chuyền sản xuất.

3. Tổ chức lại hệ thống sản xuất, trong đó tập trung hợp lý hóa và sản xuất tinh gọn - giảm hao phí, tăng năng suất lao động; Kiểm soát chặt chẽ vật tư, nguyên liệu, bao bì đầu vào, quy chuẩn sản xuất và định mức kinh tế - kỹ thuật; Phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật; Giữ vững chất lượng và an toàn vệ sinh thực phẩm.

4. Tổ chức lại hệ thống bán hàng, trong đó tập trung tổ chức điều hành hoạt động bán hàng linh hoạt; Đổi mới chính sách bán hàng; Nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng của Công ty an toàn, minh bạch, hiệu quả.

5. Phát triển tổ chức, phát triển nguồn nhân lực, trọng tâm kiện toàn tổ chức - bộ máy và sắp xếp, định biên lao động tinh gọn, hiệu quả; Đổi mới cơ chế, chính sách đãi ngộ; Đổi mới chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng gắn với kết quả, hiệu quả công việc; Đổi mới công tác tuyển dụng, công tác đào tạo.

6. Tăng cường quản lý tài sản, tiền vốn; Quản lý chặt chẽ đầu tư, mua sắm và tiêu thụ sản phẩm; Quản lý chặt chẽ chi tiêu ... và tăng cường thực hiện các giải pháp đồng bộ, toàn diện tiết giảm sâu - hạ giá thành sản phẩm; Thực hiện bảo toàn và phát triển vốn.

7. Đổi mới, cải thiện quản trị sản xuất kinh doanh - *trọng tâm là xây dựng quản trị tiên tiến, chế độ làm việc năng động, hiệu quả*; Xây dựng môi trường văn minh, thân thiện, giàu sức học tập và sức sáng tạo; Thực hiện chế độ trách nhiệm cao, kỷ luật cao. Giữ vững tổ chức, chăm lo việc làm, thu nhập người lao động.

8. Tăng cường giám sát, tự kiểm tra và kiểm tra lại ở tất cả các cấp quản lý, điều hành. Chú trọng kiểm soát rủi ro; Chủ động ngăn ngừa sai phạm và chấn chỉnh kịp thời.

9. Tiếp tục giữ vững và ổn định tổ chức, ổn định chính trị nội bộ; Chăm lo việc làm, đời sống và thu nhập người lao động.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Mỗi cấp quản lý, điều hành Công ty xây dựng chương trình, nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp hữu hiệu, thích ứng và kế hoạch tác nghiệp sâu. Mỗi vị trí công việc tự xây dựng chương trình công tác chi tiết, chuyên môn, nghiệp vụ sâu, chú trọng đến nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; Nâng cấp hệ thống cơ bản (kinh tế, kỹ thuật, ... và năng suất lao động).

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2019 và kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm năm 2020 của Hội đồng quản trị Công ty CP bia rượu nước giải khát Viger.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông của Công ty;
- HĐQT, BKS, BTGD Công ty;
- Các phòng ban, đơn vị Công ty;
- Niêm yết tại Công ty;
- Đăng tải trên website Công ty;
- Lưu VT.



Trần Thị Lệ Châm

THÙ LAO VÀ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

(Kèm theo báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty CP bia rượu nước giải khát Viger về kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch, nhiệm vụ năm 2020)

I. Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Stt	Họ và tên	Chức danh	Nghị quyết ĐHĐCĐ (đ)	Thực hiện (đồng)	So sánh
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>C</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3 = 2/1</i>
I	Thù lao của HĐQT				
1	Trần Thị Lệ Châm	Chủ tịch HĐQT	96,000,000	96,000,000	100.0%
2	Nguyễn Văn Hội	Thành viên HĐQT	72,000,000	72,000,000	100.0%
3	Đỗ Đình Quý	TV HĐQT kiêm Tổng GĐ	72,000,000	72,000,000	100.0%
II	Thù lao của BKS				
1	Trần Thị Mùi	Trưởng BKS	72,000,000	72,000,000	100.0%
2	Nguyễn Phú Cường	Thành viên BKS	36,000,000	36,000,000	100.0%
	Tổng		348,000,000	348,000,000	100.0%

II. Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Stt	Khoản mục	Thực hiện (đồng)
1	Chi phí hội họp	11,565,000
2	Chi phí tiếp khách	-
4	Chi phí khác	-
	Tổng	11,565,000

III. Kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019, kinh phí hoạt động của HĐQT và BKS tối đa là 0,8% doanh thu thuần.

Stt	Khoản mục	Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ (đồng)	Thực hiện (đồng)	So sánh
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3 = 2/1</i>
1	Thù lao	348,000,000	348,000,000	100.0%
2	Chi phí hoạt động	721,958,117	11,565,000	1.6%
	Tổng	1,069,958,117	359,565,000	33.61%

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
VÀ KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2020**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP bia rượu nước giải khát Viger;

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-VIBECO-HĐQT ngày 25/5/2020 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần bia rượu nước giải khát Viger,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần bia rượu nước giải khát Viger kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo tài chính năm 2019 đã được Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC kiểm toán; Ban kiểm soát Công ty thẩm định; Và kế hoạch tài chính năm 2020 của Công ty như sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán

1.1. Tài sản, nguồn vốn

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Chi tiêu	Tại thời điểm 31/12/2019	Tại thời điểm 01/01/2019
	Tài sản	39.161.802.307	52.691.706.534
I	Tài sản ngắn hạn	18.405.253.921	23.099.575.642
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	2.744.883.698	1.711.856.879
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	12.565.428.338	17.392.112.174
4	Hàng tồn kho	2.964.006.394	3.154.420.025
5	Tài sản ngắn hạn khác	130.935.491	841.186.564
II	Tài sản dài hạn	20.756.548.386	29.592.130.892
1	Các khoản phải thu dài hạn		
2	Tài sản cố định hữu hình	17.090.947.606	18.722.227.839
3	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	184.142.319	4.791.418
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	1.000.000.000	7.000.000.000
5	Tài sản dài hạn khác	2.481.458.461	3.865.111.635
	Nguồn vốn	39.161.802.307	52.691.706.534
I	Nợ phải trả	7.616.597.049	22.146.948.269
1	Nợ ngắn hạn	7.616.597.049	22.146.948.269
2	Nợ dài hạn		
II	Vốn chủ sở hữu	31.545.205.258	30.544.758.265
1	Vốn chủ sở hữu	31.545.205.258	30.544.758.265
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-

1.2. Kết quả sản xuất kinh doanh

- Tổng doanh thu : 91.022.286.259 đồng
- Tổng chi phí : 89.735.358.760 đồng

- Lợi nhuận trước thuế : 1.286.927.499 đồng
 - Thuế TNDN phải nộp: 354.774.511 đồng
 - Lợi nhuận sau thuế : 932.152.988 đồng
- (Gửi kèm thư kiểm toán)

2. Kế hoạch tài chính năm 2020

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Số tiền
I	PHẦN THU		78.302.206.924
1	Thu tiền bán hàng	Đồng	72.261.136.363
	- Bia hơi	Đồng	63.870.454.545
	- Bia keg	Đồng	2.718.181.818
	- Sản phẩm khác	Đồng	5.672.500.000
2	Thu khác	Đồng	741.070.560
3	Vay vốn lưu động ngắn hạn	Đồng	5.000.000.000
II	PHẦN CHI	Đồng	77.912.417.523
1	Chi phí cho SX và tiêu thụ sản phẩm	Đồng	38.486.592.257
	- Chi trả tiền nguyên nhiên vật liệu	Đồng	21.425.780.300
	- Chi tiền lương	Đồng	7.536.553.809
	- Chi phí sửa chữa TSCĐ	Đồng	1.130.086.119
	- Tiền lương, ăn ca	Đồng	748.800.000
	- Chi phí bán hàng	Đồng	4.192.577.438
	- Chi phí quản lý	Đồng	5.452.794.591
2	Trả nợ gốc và lãi vay ngân hàng	Đồng	5.400.000.000
3	Nộp NSNN (Thuế + BHXH, BHYT)	Đồng	31.304.970.266
4	Chi trả cổ tức	Đồng	720.855.000
III	CÂN ĐỐI THU – CHI	Đồng	389.789.401

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS, B.TGD Công ty;
- Niêm yết tại Công ty;
- Đăng tải trên website của Công ty;
- Lưu TCHC.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Thị Lệ Châm



Số: 230320.002/BCTC.KT2

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Bia rượu Nước giải khát Viger

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Bia rượu Nước giải khát Viger được lập ngày 25 tháng 02 năm 2020, từ trang 06 đến trang 30, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

1. Trên Báo cáo tài chính năm 2019, Công ty đang trình bày khoản đầu tư vào công ty liên kết theo giá gốc tại ngày đầu tư. Chúng tôi chưa thu thập được Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty liên kết, do đó chúng tôi không thể đưa ra các điều chỉnh cần thiết (nếu có) liên quan đến khoản đầu tư này.
2. Chúng tôi không nhận được các thư trả lời yêu cầu xác nhận của các khách hàng đối với một số khoản phải thu có giá trị ghi sổ tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 là 866,7 triệu VND (31/12/2018: 866,7 triệu VND). Bằng các thủ tục kiểm tra thay thế, chúng tôi cũng không thu thập đủ bằng chứng kiểm toán để đánh giá tính đầy đủ, chính xác và quyền thu của các khoản mục "Phải thu ngắn hạn khách hàng", "Phải thu ngắn hạn khác" và xác định điều chỉnh (nếu có) chỉ tiêu "Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi" trình bày trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 trong Báo cáo tài chính đính kèm.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bia rượu Nước giải khát Viger tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Bia rượu Nước giải khát Viger cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018 đã được kiểm toán viên đưa ra Báo cáo kiểm toán với ý kiến ngoại trừ về vấn đề kiểm toán viên không có cơ sở để xem xét tồn thất và trích lập dự phòng giảm giá (nếu có) với khoản đầu tư vào Công ty liên kết.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC



Vũ Xuân Biên

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 0743-2018-002-1

Hà Nội, ngày 23 tháng 03 năm 2020

Nguyễn Tuấn Anh

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 1369-2018-002-1

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần bia rượu nước giải khát Viger;
Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần bia rượu nước giải khát Viger.

Ban kiểm soát Công ty xin báo cáo kết quả công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty năm 2019 như sau:

I. Đánh giá tình hình và kết quả hoạt động năm 2019 của BKS:

1. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát:

Năm 2019, Ban kiểm soát luôn nhận được sự phối kết hợp, tạo điều kiện của HĐQT và BDH cùng các đơn vị phòng ban trong Công ty nên việc tiếp cận công tác giám sát kiểm tra tình hình hoạt động của Công ty đã được thực hiện đầy đủ và đảm bảo theo đúng quy định của điều lệ và quy chế của Ban kiểm soát; Ngoài ra trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, BKS cũng thường xuyên trao đổi với các phòng ban để kiểm soát kịp thời tình hình hoạt động của Công ty, cụ thể như sau:

1. Giám sát hoạt động quản lý của HĐQT; hoạt động điều hành của BDH và các hoạt động của Công ty.
2. Theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết, quyết định của HĐQT;
3. Thẩm định báo cáo quyết toán tài chính hàng quý và năm 2019.
4. Tham gia các cuộc họp HĐQT mở rộng.
5. Báo cáo đánh giá lên HĐQT và tham gia đóng góp ý kiến trong quá trình quản trị, điều hành và tổ chức hoạt động của Công ty.
6. Tham gia phân tích, thẩm định kế hoạch, định mức để đưa ra các ý kiến trong quá trình quản lý điều hành Công ty.

2. Kết quả Kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát:

2.1. Thẩm định báo cáo tài chính:

Năm 2019, thị trường đồ uống tiếp tục cạnh tranh khốc liệt, tăng trưởng sản lượng của ngành bia đang có dấu hiệu chậm lại và có sự suy giảm sản lượng ở khu vực miền Bắc. Hội đồng quản trị, Ban điều hành và toàn thể cán bộ, công nhân viên Công ty cổ phần bia - rượu - nước giải khát Viger đã nỗ lực vượt qua khó khăn; Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019; các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và chương trình, nhiệm vụ của Ban điều hành. Nhờ sự quyết liệt đó, năm 2019 Công ty CP bia rượu nước giải khát Viger đã hoàn thành hầu hết các chỉ tiêu được giao.

Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2019, kết quả hoạt động kinh doanh cũng như báo cáo lưu chuyển tiền tệ trong kỳ đã phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu như sau:

Stt	Chỉ tiêu cơ bản	ĐVT	KH 2019	UTH 2019	So sánh với
					KH 2019
A	B	C	2	3	4=3/2
1	Doanh thu thuần	Tỷ.đ	53.067	90.244,8	170,05
2	Lợi nhuận	Tỷ.đ	1.181	1.286,9	108,97
3	Nộp ngân sách	Tỷ.đ	36.498	36.682,0	100,50
4	Thu nhập BQ	Tr.đ/ng/th	7,15	7,25	101,40
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng		388	

Nhận xét về tình hình thực hiện chế độ quản lý tài chính và công tác kế toán của Công ty:

+ Công ty đã chấp hành chế độ quản lý vốn và tài sản, các chế độ về quản lý tài chính theo đúng quy định của Nhà nước. Chủ động cân đối vốn linh hoạt, kịp thời cho sản xuất và kinh doanh, thanh toán kịp thời các khoản nộp ngân sách.

+ Công ty đã sử dụng phần mềm kế toán; Hệ thống chứng từ sổ sách rõ ràng.

+ Quản lý, kiểm soát chặt chẽ các chi phí, thực hiện tiết giảm sâu hạ giá thành sản phẩm.

+ Ban kiểm soát đã có một số các ý kiến đóng góp, Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã tiếp thu và thực hiện như:

- Công ty đã ban hành hệ thống văn bản kiểm tra, giám sát chất lượng, các quy chế, quy định quản lý nội bộ trong công ty.

- Công ty đã có tích cực, chủ động trong việc phân loại vật tư hàng hóa ứ đọng, đã xử lý và xử lý được một phần vật tư tồn đọng từ các năm trước nhưng vẫn còn rất hạn chế.

2.2 Kết quả giám sát tình hình hoạt động của HĐQT và ban giám đốc:

Đánh giá chung, thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã đề ra nghị quyết cho từng Quý, từng công việc, Ban điều hành triển khai thực hiện. Năm 2019, ngoài việc củng cố các hoạt động tiêu thụ các sản phẩm chính là bia và nước giải khát, công ty đã phát triển kinh doanh thương mại, bước đầu đạt được những kết quả tích cực.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật và luật doanh nghiệp thể hiện cụ thể trên các văn bản, nghị quyết của Hội đồng quản trị và các quy định, quy chế của Tổng Giám đốc. Không có văn bản hoặc quy định nào trái với quy định của pháp luật hay quy định của Luật doanh nghiệp. Việc kiểm tra tuân thủ điều lệ của Công ty và các nghị quyết của đại hội đồng cổ đông, cơ bản thực hiện đúng các chức năng nhiệm vụ quyền hạn của các thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc cùng bộ máy giúp việc đã quy định trong điều lệ.

Công ty đã tổ chức nhiều cuộc họp Hội đồng quản trị để phục vụ cho công tác quản lý kịp thời của Công ty, Các cuộc họp HĐQT đều có biên bản ghi chép rõ ràng, lưu trữ đầy đủ, việc thực hiện nghị quyết Hội đồng quản trị được Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện nghiêm túc. Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát, đôn đốc Ban điều hành thực hiện nghị quyết, quyết định, tổ chức họp nghe Ban điều hành trình bày việc thực hiện, triển khai công việc.

- Tình hình thực hiện Nghị quyết của HĐQT.

Ban Tổng giám đốc bám sát các nghị quyết của HĐQT triển khai phân công nhiệm vụ, cụ thể đến từng thành viên Ban Tổng giám đốc, triển khai phân công nhiệm vụ cụ thể cho các

phòng ban đơn vị trong công ty thực hiện nghiêm túc Nghị quyết ĐHĐCĐ. Nghị quyết/quyết định của HĐQT. Đồng thời chỉ đạo quyết liệt ngay từ đầu năm trên tất cả các mặt hoạt động, tập trung nhiều thời gian công sức vào các khâu trọng tâm như quản lý chất lượng sản phẩm; công tác tiêu thụ sản phẩm; tổ chức sản xuất sản phẩm mới. Chủ động phân tích rà soát cân đối kế hoạch sản xuất phù hợp với nhu cầu thị trường; rà soát và kiểm soát chặt chẽ chi phí từ khâu đầu vào đến quá trình sản xuất và quản lý.

Ban Tổng giám đốc rà soát và thực hiện chỉ thị của TCT về thực hiện tiết kiệm chi phí, chống tham ô lãng phí; thường xuyên kiểm tra đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ của các phòng ban phân xưởng, tăng tính chủ động tạo trong sản xuất kinh doanh, thực hiện quy chế thường phạt nghiêm minh.

Đánh giá:

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành cơ bản đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Chấp hành tốt các quy định, quy chế nội bộ và thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT.

- Trong quá trình thực hiện công tác kiểm soát, Ban Kiểm soát chưa thấy có điều gì bất thường, những dấu hiệu vi phạm pháp luật trong hoạt động của HĐQT, BĐH. Ban kiểm soát cũng không nhận được đơn thư khiếu nại, tố cáo nào về công tác quản lý, điều hành công ty.

Kiến nghị:

- Để hoàn thành tốt nhiệm vụ của BKS, đề nghị HĐQT và Ban điều hành tiếp tục phối hợp trong việc cung cấp các thông tin, tài liệu theo quy định tại điều lệ của Công ty và thông báo kịp thời các chương trình công tác của Công ty để BKS chủ động trong công tác kiểm tra, giám sát và phối hợp thực hiện.

- Đề nghị Công ty tiếp tục khắc phục những điểm còn tồn tại, hạn chế Ban Kiểm soát đã nêu trong quá trình kiểm tra, giám sát, trong đó có một số vấn đề trọng yếu như sau:

- Đề nghị mở rộng quy mô sản xuất; Nâng cao trình độ công nghệ, thiết bị; Đầu tư đổi mới công nghệ.

- Đề nghị phát triển nhanh sản phẩm mới, để đem lại hiệu quả cho Công ty.

- Tích cực tiết giảm chi phí sản xuất kinh doanh; Nâng cao năng lực cạnh tranh sản phẩm và phát triển thị trường, thị phần.

3. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát

- BKS hoạt động theo quy định của Luật doanh nghiệp, điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của BKS. Các thành viên trong BKS hoạt động độc lập, chủ động thực hiện chương trình công tác và nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng Ban. BKS họp định kỳ vào những đợt kiểm tra hàng quý để kiểm điểm, rút kinh nghiệm, ngoài ra thường xuyên trao đổi công việc bằng điện thoại hoặc thư điện tử.

- BKS đã thường xuyên nắm bắt tình hình Công ty thông qua các Phòng ban, bộ phận của Công ty, chủ động tiến hành các cuộc kiểm tra định kỳ theo chương trình công tác của BKS và kiểm tra đột xuất theo yêu cầu của HĐQT. Sau các đợt kiểm tra, BKS có báo cáo, đánh giá những tồn tại, nguyên nhân và đề xuất các ý kiến nhằm khắc phục tồn tại, đồng thời giám sát quá trình khắc phục tồn tại.

- BKS tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, tham gia đóng góp ý kiến trong xử lý các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT, thảo luận các phương hướng hành động trong cùng tổ chức, phát triển SXKD cũng như hoạt động đầu tư - xây dựng; Đóng góp các ý kiến trong công tác kế toán và lập báo cáo tài chính - đảm bảo hoạt động của Công ty là phù hợp và đúng với các quy định của Nhà nước và của Công ty.

- Trong năm qua, Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và công ty trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của HĐQT, BTGD, cụ thể:

+ Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty về các vấn đề, liên quan đến hoạt động của công ty trong năm;

+ Thẩm tra các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam.

Ban kiểm soát nhận thấy, trong năm 2019 bằng những hoạt động kiểm tra, giám sát trực tiếp và gián tiếp, Ban kiểm soát đã chủ động thực hiện nhiệm vụ một cách khách quan, trung thực, đã phân tích, đánh giá và đưa ra các kiến nghị đối với HĐQT, BDH Công ty nhằm đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của Cổ đông, đáp ứng mục tiêu ổn định và phát triển của Tổng Công ty.

- BKS đã hoàn thành trách nhiệm và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều lệ của Công ty, luật Doanh nghiệp và quy chế hoạt động của BKS.

Báo cáo thù lao của Ban Kiểm soát năm 2019:

Stt	Chức danh	Số người	Theo NQ ĐHCĐ 2019 (Đ/ng/tháng)	Thực hiện (đ/tháng)	Thực hiện cả năm 2019 (đồng)
A	B	C	I	2	3 = 2/I
1	Trưởng Ban	1	6.000.000	6.000.000	72.000.000
2	Thành viên	1	3.000.000	3.000.000	36.000.000
	Tổng cộng				108.000.000

4. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, BDH và Cổ đông:

HĐQT rất quan tâm đến hệ thống kiểm soát nội bộ và công tác của BKS, tạo điều kiện để BKS thực hiện tốt nhiệm vụ. BKS cũng nhận được sự hỗ trợ từ Ban điều hành, các Phòng ban - đã cung cấp tài liệu, cử cán bộ làm việc theo yêu cầu của BKS.

HĐQT, BDH và BKS đã phối hợp khá chặt chẽ trên tinh thần hợp tác và xây dựng: Các cuộc họp mở rộng của HĐQT đều mời BKS tham gia. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và một số tài liệu, văn bản của BDH được chuyển đến BKS theo quy định. Các kế hoạch SXKD ngắn hạn, dài hạn; Kế hoạch đầu tư xây dựng; Các quy chế quản lý nội bộ, ... HĐQT đều tham khảo ý kiến của BKS.

BKS mong muốn các Cổ đông thường xuyên cung cấp thông tin và ý kiến đóng góp trong hoạt động của Công ty.

II. Kế hoạch, nhiệm vụ năm 2020:

Để thực hiện tốt các công việc của Ban Kiểm soát theo luật doanh nghiệp, điều lệ của Công ty, quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty, Ban Kiểm soát xây dựng kế hoạch năm 2020 cụ thể như sau:

1. Các nhiệm vụ thường xuyên :

1.1. Giám sát hoạt động quản trị của HĐQT:

- Thực hiện nghị quyết ĐHCĐ, nghị quyết HĐQT.

- Chấp hành và thực hiện Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các Quy định, quy chế của Công ty có liên quan đến việc thực hiện quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của HĐQT và các thành viên HĐQT.

1.2. Giám sát hoạt động điều hành của Ban điều hành:

- Thực hiện nghị quyết ĐHCĐ, nghị quyết HĐQT.

- Chấp hành và thực hiện Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các Quy định, quy chế của Công ty có liên quan đến việc thực hiện quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban điều hành.

1.3. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán và lập báo cáo tài chính hàng quý, hàng năm.

1.4. Thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát bất thường khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty hoặc khi có yêu cầu của các đối tượng khác theo quy định.

1.5. Tham gia các công tác khác: Tham gia, đóng góp ý kiến vào việc soạn thảo các quy định, quy chế, quy trình của Công ty. Tham gia làm việc với Kiểm toán độc lập và các đoàn thanh tra (nếu có); Tham gia công tác giám sát tổng kiểm kê tài sản, tiền vốn định kỳ toàn công ty.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác năm 2019, phương hướng và các giải pháp thực hiện nhiệm vụ năm 2020 của Ban Kiểm soát Công ty CP Rượu Bia Nước giải khát Viger. Báo cáo đã được thông qua tại cuộc họp HĐQT của Công ty.

Trong phạm vi có hạn, báo cáo của BKS không tránh khỏi những hạn chế, rất mong sự đóng góp của các Quý vị Cổ đông

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Các Cổ đông dự đại hội
- HĐQT, BKS, BDH
- Niêm yết tại Công ty
- Lưu VT; BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CP BIA RƯỢU NGK VIGER
TRƯỞNG BAN**



Trần Thị Mùi

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA RƯỢU NGK VIGER**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 31/TTr-VIBECO-HĐQT

Việt Trì, ngày 28 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án phân chia lợi nhuận năm 2019

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger;

Căn cứ Nghị quyết số 28 /NQ-VIBECO-HĐQT ngày 25/5/2020 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần bia rượu nước giải khát Viger,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần bia rượu nước giải khát Viger kính trình Đại hội đồng cổ đông:

1. Thông qua phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019 của Công ty cụ thể như sau:

Stt	Chi tiêu	Số tiền
1	Vốn điều lệ	24.028.500.000
2	Lợi nhuận trước thuế	1.286.927.499
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	354.774.511
4	Lợi nhuận sau thuế (2-3)	932.152.988
5	Trích lập các quỹ	186.430.601
5.1	Quỹ đầu tư phát triển sản xuất (10%)	93.215.300
5.2	Quỹ khen thưởng 5%, phúc lợi 5% (10%)	93.215.300
6	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	745.722.387
7	Lợi nhuận năm 2018 còn lại	1.557.014.576
8	Lợi nhuận dự kiến chia tức 3% cho các cổ đông	720.855.000
9	Lợi nhuận để lại năm sau (6+7-8)	1.581.881.963

Thời gian và phương thức trả cổ tức:

- Thời gian trả cổ tức: 30 ngày kể từ ngày Hội đồng quản trị có thông báo trả cổ tức.
- Phương thức trả cổ tức: Tiền mặt hoặc chuyển khoản qua ngân hàng.

2. Giao Hội đồng quản trị Công ty tổ chức sử dụng hiệu quả các nguồn quỹ theo đúng quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS, B.TGD Công ty;
- Niêm yết tại Công ty;
- Đăng tải trên website của Công ty;
- Lưu TCHC.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trần Thị Lệ Châm

TỜ TRÌNH

V/v: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP bia rượu nước giải khát Viger;

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-VIBECO-HĐQT ngày 25/5/2020 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần bia rượu nước giải khát Viger,

Hội đồng quản trị Công ty CP bia rượu nước giải khát Viger kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	So sánh (%)
A	B	C	1	2	3 = 2/1
1	Giá trị SXCN	Triệu đồng	35.187,0	25.455,0	72,34
2	Doanh thu thuần	Triệu đồng	90.244,8	47.394,0	52,52
3	Nộp ngân sách	Triệu đồng	36.682,0	30.277,0	82,54
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	1.286,9	142,1	11,04
5	Thu nhập BQ người lao động	Trđ/ng/th	7,25	7,01	96,69
6	Cổ tức	%	3,0	0,0	-

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.
Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS, B.TGD Công ty;
- Niêm yết tại Công ty;
- Đăng tải trên website của Công ty;
- Lưu TCHC.



**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trần Thị Lệ Châm

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA RƯỢU NGK VIGER**

Số: 33 /TTr-VIBECO-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Việt Trì, ngày 28 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Mức thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2020

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần bia rượu nước giải khát Viger;

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-VIBECO-HĐQT ngày 25/5/2020 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần bia rượu nước giải khát Viger,

Hội đồng quản trị Công ty CP bia rượu nước giải khát Viger kính trình Đại hội đồng cổ đông:

1. Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger năm 2020 như sau:

1.1. Hội đồng quản trị

- Chủ tịch : 5.600.000 đồng/tháng
- Các thành viên : 4.000.000 đồng/người/tháng

1.2. Ban kiểm soát

- Trưởng ban : 4.000.000 đồng/tháng
- Các thành viên : 2.100.000 đồng/người/tháng

2. Từ ngày 01/01/2021 đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty, nếu chưa có quy định mới thì tạm thực hiện theo mức thù lao năm 2020.

3. Thông qua mức kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty CP bia rượu nước giải khát Viger năm 2020 tối đa là 0,5% doanh thu thuần.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS, B.TGD Công ty;
- Niêm yết tại Công ty;
- Đăng tải trên website của Công ty;
- Lưu TCHC.



Trần Thị Lệ Châm

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA RƯỢU NGK VIGER**

Số: 34/TTr-VIBECO-HĐQT

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Việt Trì, ngày 28 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần bia rượu nước giải khát Viger;

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-VIBECO-HĐQT ngày 25/5/2020 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần bia rượu nước giải khát Viger,

Hội đồng quản trị Công ty CP bia rượu nước giải khát Viger kính trình Đại hội đồng cổ đông:

1. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2020 của Công ty cổ phần bia rượu nước giải khát Viger.

2. Đơn vị kiểm toán là một trong các Công ty có trong danh sách được phép kiểm toán Công ty đại chúng, Công ty niêm yết.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS, B.TGD Công ty;
- Niêm yết tại Công ty;
- Đăng tải trên website của Công ty;
- Lưu TCHC.



Trần Thị Lệ Châm

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA RƯỢU NGK VIGER**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-VIBECO-ĐHĐCĐ

Việt Trì, ngày tháng năm 2020

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP BIA RƯỢU NƯỚC GIẢI KHÁT VIGER

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP bia rượu nước giải khát Viger;
Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản ngày 06/6/2020,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo số 29/BC-VIBECO-HĐQT ngày 28/5/2020 của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2019 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1. Giá trị SXCN : 33.709 triệu đồng
2. Doanh thu : 90.244,8 triệu đồng
3. Lợi nhuận trước thuế : 1.286,9 triệu đồng
4. Cổ tức : 3%
5. Nộp ngân sách : 36.682 triệu đồng
6. Thu nhập bình quân người lao động: 7.250.000 đồng/người/tháng

Điều 2. Thông qua báo cáo số 30/BC-VIBECO-HĐQT ngày 28/5/2020 về báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán với một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Tại thời điểm 31/12/2019	Tại thời điểm 01/01/2019
I	Tổng tài sản	Đồng	39.161.802.307	52.691.706.534
1	Tài sản ngắn hạn	Đồng	18.405.253.921	23.099.575.642
2	Tài sản dài hạn	Đồng	20.756.548.386	29.592.130.892
II	Tổng nguồn vốn	Đồng	39.161.802.307	52.691.706.534
1	Nợ phải trả	Đồng	7.616.597.049	22.146.948.269
2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	31.545.205.258	30.544.758.265

Điều 3. Thông qua báo cáo ngày 28/5/2020 của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch nhiệm vụ năm 2020.

Điều 4. Thông qua tờ trình số 31/TTr-VIBECO-HĐQT ngày 28/5/2020 về phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019 như sau:

1. Phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Vốn điều lệ	24.028.500.000
2	Lợi nhuận trước thuế	1.286.927.499
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	354.774.511

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
4	Lợi nhuận sau thuế (2-3)	932.152.988
5	Trích lập các quỹ	186.430.601
5.1	Quỹ đầu tư phát triển sản xuất (10%)	93.215.300
5.2	Quỹ khen thưởng 5%, phúc lợi 5% (10%)	93.215.300
6	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	745.722.387
7	Lợi nhuận năm 2018 còn lại	1.557.014.576
8	Lợi nhuận dự kiến chia tức 3% cho các cổ đông	720.855.000
9	Lợi nhuận để lại năm sau (6+7-8)	1.581.881.963

* Thời gian trả cổ tức : 30 ngày kể từ ngày HĐQT có thông báo trả cổ tức.

* Phương thức trả cổ tức : Tiền mặt hoặc chuyển khoản qua ngân hàng.

2. Giao Hội đồng quản trị Công ty tổ chức sử dụng hiệu quả các nguồn quỹ theo đúng quy định của điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Điều 5. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2020 tại tờ trình 32/TTr-VIBECO-HĐQT ngày 28/5/2020 và kế hoạch tài chính năm 2020 tại báo cáo số 30/TTr-VIBECO-HĐQT ngày 28/5/2020 - với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

1. Kế hoạch SXKD năm 2020

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	So sánh (%)
A	B	C	1	2	3 = 2/1
1	Giá trị SXCN	Triệu đồng	33.709,0	25.455,0	75,5
2	Doanh thu thuần	Triệu đồng	90.244,8	47.394,0	52,5
3	Nộp ngân sách	Triệu đồng	36.682,0	30.277,0	82,5
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	1.286,9	142,0	11,3
5	Thu nhập BQ người lao động	Trđ/ng/th	7,25	7,01	96,7
6	Cổ tức	%	3,0	0,0	-

2. Kế hoạch tài chính năm 2020

2.1. Thu trong kỳ : 78.302.206.924 đồng

2.2. Chi trong kỳ : 77.912.417.523 đồng

2.3. Dư tiền cuối kỳ : 389.789.401 đồng

Điều 6. Thông qua tờ trình số 33/TTr-VIBECO-HĐQT ngày 28/5/2020 về mức thù lao và kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020 như sau:

1. Mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

- Chủ tịch HĐQT : 5.600.000 đồng/tháng
- Các thành viên HĐQT : 4.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng ban BKS : 4.000.000 đồng/tháng
- Các thành viên BKS : 2.100.000 đồng/người/tháng

2. Từ ngày 01/01/2021 đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty, nếu chưa có quy định mới thì tạm thực hiện theo mức thù lao năm 2020.

3. Mức kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020 tối đa là 0,5% doanh thu thuần.

Điều 7. Thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2019 của Công ty CP bia rượu nước giải khát Viger theo tờ trình số 34/TTr-VIBECO-HĐQT ngày 28/5/2020. Công ty kiểm toán là một trong các Công ty có trong danh sách được phép kiểm toán Công ty đại chúng, Công ty niêm yết.

Điều 8. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 bằng văn bản của Công ty CP bia rượu nước giải khát Viger thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 06/6/2020. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc có trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện các quyết nghị trong Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, điều lệ tổ chức & hoạt động của Công ty./.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nơi nhận:

- Cổ đông của Công ty;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Ban Tổng giám đốc;
- Các phòng ban, đơn vị;
- Lưu VT.

Trần Thị Lệ Châm